

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo trình độ sau đại học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

I. THẠC SĨ TRONG NƯỚC

TT	Nội dung	Thạc sĩ trong nước
1	Điều kiện tuyển sinh	<p>Thí sinh đăng ký dự tuyển cần thỏa mãn các điều kiện sau đây:</p> <p>1. Điều kiện bằng cấp</p> <p>a) Thí sinh dự thi ngành đúng, phù hợp hoặc nội dung chương trình đào tạo đại học khác biệt <10% so với nội dung chương trình đào tạo chuyên ngành tương ứng tại Trường ĐH Kinh tế Quốc dân thì không phải học bổ sung kiến thức đại học (BSKT).</p> <p>b) Thí sinh dự thi ngành gần và nội dung chương trình đào tạo đại học khác biệt từ 10% - 20% so với nội dung chương trình đào tạo chuyên ngành tương ứng tại Trường ĐH Kinh tế Quốc dân thì phải học BSKT 3 môn chuyên ngành.</p> <p>c) Thí sinh dự thi ngành gần và nội dung chương trình đào tạo đại học khác biệt từ 20% – 40% so với nội dung chương trình đào tạo chuyên ngành tương ứng tại Trường ĐH Kinh tế Quốc dân thì phải học BSKT 5 môn (2 môn cơ sở và 3 môn chuyên ngành).</p> <p>d) Thí sinh tốt nghiệp ngành khác (nội dung chương trình đào tạo khác biệt >40% so với nội dung chương trình đào tạo tương ứng tại Trường ĐH Kinh tế Quốc dân) được dự thi vào chuyên ngành thuộc nhóm ngành Quản trị, quản lý 1.7 – 1.14 (Phụ lục 1) cần có ít nhất 02 năm kinh nghiệm làm việc trong các lĩnh vực này.</p> <ul style="list-style-type: none">- Nếu ngành tốt nghiệp đại học thuộc một trong các lĩnh vực công nghệ, kỹ thuật, khoa học tự nhiên, kiến trúc, xây dựng, nông – lâm nghiệp, công nghệ thông tin, luật,... cần học BSKT 7 môn (4 môn cơ sở và 3 môn chuyên ngành).- Nếu ngành tốt nghiệp đại học thuộc các ngành ngoại ngữ, y khoa, chính trị, văn hóa – nghệ thuật, thể dục thể thao, mỹ thuật, ... thì phải học BSKT 9 môn (6 môn cơ sở và 3 môn chuyên ngành). <p>e) Điều kiện dự thi đối với ngành Luật kinh tế:</p> <p>Thí sinh tốt nghiệp ngành Luật của Trường ĐH Kinh tế Quốc dân được dự thi và không phải học BSKT; Thí sinh tốt nghiệp ngành Luật (Luật học, Luật kinh doanh, Luật kinh tế, ...) thuộc các trường đại học khác (ĐH Quốc gia, ĐH Luật Hà Nội, Học viện Cảnh sát, ...) phải học BSKT 3 môn chuyên ngành.</p>

		<p>Ghi chú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc học BSKT trình độ đại học phải hoàn thành trước khi dự thi. - Danh sách các chuyên ngành xem tại Phụ lục 1. - Khái niệm ngành đúng, phù hợp, ngành gần và ngành khác đề nghị xem tại Phụ lục 2. - Danh mục các môn học BSKT đề nghị xem tại Phụ lục 3. - Thí sinh khi đến đăng ký học BSKT mang theo bản photo bằng tốt nghiệp và bảng điểm đại học để xác định số môn cần phải học BSKT. <p>2. Điều kiện về thâm niên công tác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng, phù hợp và ngành gần được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp đại học. - Thí sinh tốt nghiệp ngành khác được dự thi vào các chuyên ngành thuộc nhóm ngành Kinh doanh và Quản lý sau 2 năm kể từ ngày tốt nghiệp đại học đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi. <p>3. Điều kiện khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận. - Có đủ sức khỏe để học tập. - Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của Thông báo tuyển sinh.
2	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>1. Mục tiêu đào tạo</p> <p>Trường Đại học Kinh tế Quốc dân tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ gồm 2 định hướng: định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng.</p> <p>1.1. Đào tạo trình độ thạc sĩ định hướng nghiên cứu nhằm tăng cường kiến thức lý thuyết liên ngành, trang bị các kiến thức mới về ngành và kiến thức lý thuyết chuyên sâu về chuyên ngành để người học tăng khả năng nghiên cứu và vận dụng lý thuyết để phân tích, đề xuất giải quyết các vấn đề đặt ra của chuyên ngành.</p> <p>1.2. Đào tạo trình độ thạc sĩ định hướng ứng dụng nhằm tăng cường kiến thức liên ngành, vận dụng các kiến thức mới về ngành và kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành để giúp cho người học làm chủ trong việc vận dụng các kiến thức vào giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tế công tác chuyên môn, nghề nghiệp.</p> <p>2. Kiến thức đạt được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thạc sĩ định hướng nghiên cứu sẽ được trang bị kiến thức lý thuyết nâng cao, có phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp để thực hiện các

	<p> nghiên cứu độc lập; có thể phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ.</p> <p>- Thạc sĩ định hướng ứng dụng sẽ được trang bị hệ thống kiến thức lý luận chuyên sâu, nắm bắt được nguyên lý, công cụ, phương pháp để xác lập cơ sở khoa học về quản trị chiến lược và quản trị điều hành các loại hình doanh nghiệp... và có thể tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ.</p> <p>3. Kỹ năng đạt được</p> <p>- Định hướng nghiên cứu: Học viên sẽ được trang bị các kỹ năng thực hiện nghiên cứu, phân tích, tổng hợp, khái quát vấn đề; khả năng làm việc độc lập cũng như làm việc theo nhóm; Có khả năng sử dụng thành thạo các phần mềm SPSS, Stata,... để thực hiện các phân tích định lượng. Có kỹ năng tiếng Anh ở mức có thể đọc được các giáo trình, bài báo quốc tế; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn bằng tiếng Anh.</p> <p>- Định hướng ứng dụng: Học viên có khả năng phát hiện, giải quyết các vấn đề và đề xuất giải pháp liên quan đến chuyên môn đào tạo; có khả năng làm việc và thích nghi cao với môi trường cạnh tranh; có tinh thần hợp tác, trách nhiệm nghề nghiệp và ý thức tổ chức kỷ luật cao.</p> <p>Biết vận dụng các kiến thức, công cụ và đặc biệt các phần mềm phân tích định lượng vào nghiên cứu khoa học cũng như công việc thực tiễn; có kỹ năng khai thác, phân tích dữ liệu kinh tế xã hội; có kỹ năng viết báo cáo phân tích, thuyết trình và làm việc theo nhóm.</p> <p>Có kỹ năng tiếng Anh ở mức có thể đọc được các tài liệu, bài báo quốc tế; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn bằng tiếng Anh.</p> <p>4. Thái độ đạt được</p> <p>- Trung thực: trung thực trong việc ghi nhận và kế thừa thành quả nghiên cứu của những người đi trước, không gian dối trên con đường mình tìm ra kết quả.</p> <p>- Vì cái mới: ham hiểu biết, có động cơ vươn lên để đóng góp cho quá trình học tập và tìm tòi, nghiên cứu cho thực hiện luận văn.</p> <p>- Khách quan: không chịu ảnh hưởng hay tác động từ các ý kiến chủ quan của cá nhân hay bên ngoài.</p> <p>- Tinh thần hợp tác: mặc dù trong quá trình nghiên cứu, nhà khoa học thường có sự độc lập, nhưng công trình nghiên cứu của người đó nằm trong một tổng thể, có sự kế thừa, có sự chia sẻ và tiếp thu với những nhà khoa học khác.</p> <p>- Ngoài ra còn có một số phẩm chất thuộc về thái độ khác như tính kiên trì và kỷ luật, nghiêm túc trong công việc; có tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo, có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.</p>
--	--

		<p>5. Trình độ ngoại ngữ trước khi bảo vệ luận văn:</p> <p>Học viên phải đạt trình độ ngoại ngữ thuộc một trong những trường hợp sau đây:</p> <p>5.1. Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành; ngôn ngữ sử dụng trong toàn thời gian đào tạo là Tiếng Anh.</p> <p>5.2. Có bằng tốt nghiệp đại học Chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo Chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng; ngôn ngữ sử dụng trong toàn thời gian đào tạo là Tiếng Anh.</p> <p>5.3. Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy, tại chức, chuyên tu ngành Tiếng Anh.</p> <p>5.4. Có chứng chỉ Anh văn trình độ được quy định theo bảng dưới đây trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày nộp hồ sơ bảo vệ luận văn, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận bằng văn bản.</p> <table><tr><th>Cấp độ (CEFR)</th><th>IELTS</th><th>TOEFL</th><th>TOEIC</th><th>Cambridge Exam</th><th>BEC</th><th>BULATS</th><th>Khung Châu Âu</th></tr><tr><td>3/6 (Khung VN)</td><td>4.5</td><td>450 PBT 133 CBT 45 iBT</td><td>450</td><td>Preliminary PET</td><td>Business Preliminary</td><td>40</td><td>B1</td></tr></table> <p>5.5. Đạt yêu cầu về ngoại ngữ do Trường tổ chức đánh giá dựa trên khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (Khoản 3, Điều 22 của Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ, ban hành kèm theo Quyết định số 15/QĐ-ĐHKTQD ngày 15/01/2015 của Hiệu trưởng Trường ĐH Kinh tế Quốc dân).</p>	Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	Khung Châu Âu	3/6 (Khung VN)	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40	B1
Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	Khung Châu Âu											
3/6 (Khung VN)	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40	B1											
3	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>1. Các hoạt động hỗ trợ nghiên cứu khoa học đối với học viên</p> <p>- Giáo viên hướng dẫn rà soát và góp ý chi tiết về tên đề tài và đề cương luận văn cho học viên.</p> <p>- Khoa/Viện/Bộ môn tổ chức buổi báo cáo kết quả nghiên cứu luận văn cho học viên trước khi bảo vệ chính thức.</p> <p>2. Các công cụ hỗ trợ học viên trong quá trình đào tạo</p> <p>2.1. Cơ sở dữ liệu các nhà khoa học tham gia đào tạo sau đại học</p> <p>Cơ sở dữ liệu các nhà khoa học tham gia đào tạo sau đại học tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân bao gồm các thông tin về hơn 1.000 nhà khoa học tham gia đào tạo sau đại học tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân: họ tên, thông tin liên lạc, các nghiên cứu đã công bố trong và ngoài nước. Đây là</p>																

		<p>nguồn tư liệu tham khảo cho các thạc sĩ khi tìm người hướng dẫn luận văn thạc sĩ.</p> <p>2.2. <i>Trang web Viện Đào tạo Sau đại học</i>: Đăng toàn văn nội dung các luận án tiến sĩ của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân đã bảo vệ từ năm 2007 đến nay; cập nhật thông tin về quá trình quản lý đào tạo nói chung.</p> <p>2.3. <i>Các cơ sở dữ liệu điện tử và Thư viện</i>: chung với Trường</p>
4	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo thạc sĩ trong nước bao gồm 37 chuyên ngành thuộc 17 ngành đào tạo. Được áp dụng từ năm 2015 và được bổ sung, cập nhật và hoàn thiện từ năm 2018.
5	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Thạc sĩ tốt nghiệp có đủ khả năng theo học các chương trình chuyên sâu về ngành đào tạo, theo đuổi các chương trình tiến sĩ trong và ngoài nước, tham gia các nhóm nghiên cứu mang tính lý luận và thực tiễn...
6	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Sau khi tốt nghiệp, người học có đủ năng lực làm việc, quản lý, điều hành ở vị trí cao trong các tập đoàn, doanh nghiệp, các tổ chức và các cơ quan nhà nước.

II. THẠC SĨ ĐIỀU HÀNH EXECUTIVE MBA

TT	Nội dung	Hệ đào tạo thạc sĩ Executive MBA
1	Điều kiện tuyển sinh	<p>Thí sinh đăng ký dự tuyển cần thỏa mãn các điều kiện sau đây:</p> <p>1. Điều kiện về thâm niên công tác và kinh nghiệm quản lý</p> <p>- Đối với thí sinh nam, cần có ít nhất 5 năm kinh nghiệm công tác thực tế, trong đó có 3 năm kinh nghiệm quản lý từ cấp phòng, ban (hoặc tương đương) trở lên thuộc các doanh nghiệp hoặc các cơ quan, tổ chức. Đối với thí sinh nữ, cần có ít nhất 4 năm kinh nghiệm công tác thực tế, trong đó có 2 năm kinh nghiệm quản lý trở lên.</p> <p>- Kinh nghiệm công tác được tính từ ngày thí sinh có quyết định tuyển dụng, ngày ghi trong hợp đồng lao động hoặc ngày ghi trên bằng tốt nghiệp đại học đến ngày dự thi nhưng không bao gồm thời gian theo học đại học của thí sinh. Kinh nghiệm quản lý được tính từ ngày thí sinh có quyết định bổ nhiệm đến ngày dự thi.</p> <p>2. Điều kiện về văn bằng</p> <p>- Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học các ngành Kinh tế, Quản trị kinh doanh hoặc Quản lý kinh tế, có chương trình đào tạo đại học khác biệt dưới 40% chương trình của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, được dự tuyển không phải học bổ sung kiến thức.</p> <p>- Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học chính quy hoặc vừa học vừa làm các ngành ngoài quy định ở trên phải học bổ sung kiến thức 05 môn trước khi thi tuyển gồm: Kinh tế học vi mô, Lý thuyết tài chính tiền tệ, Kinh tế phát triển, Thống kê Kinh tế và Quản trị kinh doanh.</p>
2	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>1. Mục tiêu đào tạo</p> <p>Chương trình Đào tạo Thạc sĩ Điều hành cao cấp (Executive MBA) nhằm trang bị và nâng cao các kiến thức, kỹ năng về quản trị và điều hành cho các nhà quản lý cấp cao. Sau khi tốt nghiệp, người học có đủ năng lực, tự tin và khả năng giải quyết một cách khoa học các vấn đề quản lý, điều hành ở vị trí đứng đầu trong các tập đoàn, doanh nghiệp, các tổ chức và các cơ quan Nhà nước. Đối tượng đào tạo của chương trình là những người đang giữ vị trí lãnh đạo, quản lý cấp cao hoặc có triển vọng trở thành nhà quản lý cấp cao trong các tập đoàn, doanh nghiệp hoặc các tổ chức có phạm vi hoạt động và tầm ảnh hưởng rộng, các cơ quan Nhà nước từ trung ương đến địa phương.</p>

		<p>2. Thái độ đạt được</p> <p>- Trung thực: trung thực trong việc ghi nhận và kế thừa thành quả nghiên cứu của những người đi trước, không gian dối trên con đường mình tìm ra kết quả.</p> <p>- Vì cái mới: ham hiểu biết, có động cơ vươn lên để đóng góp cho quá trình học tập và tìm tòi, nghiên cứu cho thực hiện luận văn.</p> <p>- Khách quan: không chịu ảnh hưởng hay tác động từ các ý kiến chủ quan của cá nhân hay bên ngoài.</p> <p>- Tinh thần hợp tác: mặc dù trong quá trình nghiên cứu, nhà khoa học thường có sự độc lập, nhưng công trình nghiên cứu của người đó nằm trong một tổng thể, có sự kế thừa, có sự chia sẻ và tiếp thu với những nhà khoa học khác.</p> <p>Ngoài ra còn có một số phẩm chất thuộc về thái độ khác như tính kiên trì và kỷ luật, nghiêm túc trong công việc.</p> <p>3. Trình độ ngoại ngữ trước khi bảo vệ luận văn:</p> <p>Học viên có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau đây</p> <p>- Chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 trở lên theo Khung tham khảo Châu Âu chung về ngoại ngữ, do một trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trường đại học trong nước được đào tạo ngành ngoại ngữ trình độ đại học cấp (xem quy định và tham chiếu trong bảng bên dưới), trong thời hạn 02 năm tính đến ngày bảo vệ luận văn chính thức.</p> <p>- Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo ở nước ngoài.</p> <p>- Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ.</p> <table><tr><th>Cấp độ (CEFR)</th><th>IELTS</th><th>TOEFL</th><th>TOEIC</th><th>Cambridge Exam</th><th>BEC</th><th>BULATS</th><th>Khung Châu Âu</th></tr><tr><td>3/6 (Khung VN)</td><td>4.5</td><td>450 PBT 133 CBT 45 iBT</td><td>450</td><td>Preliminary PET</td><td>Business Preliminary</td><td>40</td><td>B1</td></tr></table>	Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	Khung Châu Âu	3/6 (Khung VN)	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40	B1
Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	Khung Châu Âu											
3/6 (Khung VN)	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40	B1											
3	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Tọa đàm với các chuyên gia trong và ngoài nước.</p> <p>- Học tập thực tiễn nhằm tìm hiểu, giải quyết các vấn đề thực tế của các doanh nghiệp và các địa phương.</p> <p>- Được hỗ trợ, phục vụ tea break, ăn trưa và các tài liệu học tập.</p> <p>- Sử dụng cơ sở dữ liệu các nhà khoa học và cơ sở dữ liệu điện tử chung của Nhà trường.</p>																
4	Chương trình đào tạo mà Nhà	<p>Chương trình đào tạo thạc sĩ Điều hành cao cấp Executive MBA dành cho đối tượng là các nhà quản lý từ cấp phòng trở lên, gồm 2 lĩnh vực lãnh</p>																

	trường đang thực hiện	đạo doanh nghiệp và lãnh đạo cơ quan Nhà nước và tổ chức. Chương trình được áp dụng đào tạo từ năm 2010 trở đi và thường xuyên cập nhật, bổ sung.
5	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Thạc sĩ tốt nghiệp có đủ khả năng theo học các chương trình chuyên sâu về ngành đào tạo, theo đuổi các chương trình tiến sĩ trong và ngoài nước, tham gia các nhóm nghiên cứu mang tính lý luận và thực tiễn...
6	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Người có bằng thạc sĩ Điều hành cao cấp sau khi ra trường có đủ năng lực, tự tin và khả năng giải quyết một cách khoa học các vấn đề quản lý, điều hành ở vị trí đứng đầu trong các tập đoàn, doanh nghiệp, các tổ chức và các cơ quan Nhà nước.

III. THẠC SĨ QUẢN TRỊ KINH DOANH BẰNG TIẾNG ANH (E-MBA)

TT	Nội dung	Hệ đào tạo thạc sĩ Quản trị Kinh doanh bằng tiếng Anh (E-MBA)
1	Điều kiện tuyển sinh	<p>Thí sinh đăng ký dự tuyển cần thỏa mãn các điều kiện sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh tốt nghiệp đại học chính qui ngành Kinh tế/ Quản trị Kinh doanh: nếu đạt loại khá trở lên thì được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp, nếu đạt loại trung bình thì được dự thi sau khi tốt nghiệp 01 năm (tính từ thời điểm tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi); - Thí sinh tốt nghiệp đại học chính qui các ngành khác với ngành Kinh tế/ Quản trị Kinh doanh được dự thi sau khi sau khi tốt nghiệp 01 năm (tính từ thời điểm tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi); - Thí sinh tốt nghiệp đại học hệ tại chức các ngành Kinh tế/ Quản trị Kinh doanh của các trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Đại học Ngoại thương, Đại học Thương mại, Đại học Quốc gia, Học viện Ngân hàng, Học viện Tài chính được dự thi sau khi tốt nghiệp 01 năm (tính từ thời điểm tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi).
2	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>2.1. Mục tiêu đào tạo</p> <p>Chương trình Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh bằng tiếng Anh đào tạo các nhà lãnh đạo/ quản lý chuyên nghiệp trong các tổ chức/ doanh nghiệp, những người có khả năng điều hành hoạt động của tổ chức/ doanh nghiệp đạt hiệu quả cao trong môi trường toàn cầu hóa. Mục tiêu cụ thể là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật, nâng cao và hệ thống hóa những kiến thức quản trị kinh doanh hiện đại, những xu hướng quản trị mới phù hợp với các tổ chức/ doanh nghiệp hoạt động trong môi trường toàn cầu hóa, gắn thực tiễn với các lý thuyết hiện đại về quản trị kinh doanh; - Phát triển kỹ năng và tố chất của nhà lãnh đạo/ quản lý chuyên nghiệp như: kỹ năng phân tích kinh doanh, xác định vấn đề và giải quyết vấn đề hiệu quả; kỹ năng quản lý thời gian và quản lý bản thân; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng giao tiếp, v.v; - Mở rộng cơ hội học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm kinh doanh với các doanh nhân thành đạt trong nước và thế giới. <p>2.2. Kiến thức đạt được</p> <p>Học viên sẽ được trang bị hệ thống kiến thức lý luận chuyên sâu về quản trị kinh doanh và quản trị điều hành các loại hình doanh nghiệp... và có thể tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ.</p> <p>2.3. Kỹ năng đạt được</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Học viên có khả năng phát hiện, giải quyết các vấn đề và đề xuất giải pháp liên quan đến chuyên môn đào tạo; có khả năng làm việc và thích nghi cao với môi trường cạnh tranh; có tinh thần hợp tác, trách nhiệm nghề nghiệp và ý thức tổ chức kỷ luật cao. - Học viên có kỹ năng khai thác, phân tích dữ liệu kinh tế xã hội; có kỹ năng viết báo cáo phân tích, thuyết trình và làm việc theo nhóm. - Có kỹ năng đọc, nghiên cứu các tài liệu bằng tiếng Anh, có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn bằng tiếng Anh. <p>2.4. Thái độ đạt được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung thực: trung thực trong việc ghi nhận và kế thừa thành quả nghiên cứu của những người đi trước, không gian dối trên con đường mình tìm ra kết quả. - Vì cái mới: ham hiểu biết, có động cơ vươn lên để đóng góp cho quá trình học tập và tìm tòi, nghiên cứu cho thực hiện luận văn. - Khách quan: không chịu ảnh hưởng hay tác động từ các ý kiến chủ quan của cá nhân hay bên ngoài. - Tinh thần hợp tác: mặc dù trong quá trình nghiên cứu, nhà khoa học thường có sự độc lập, nhưng công trình nghiên cứu của người đó nằm trong một tổng thể, có sự kế thừa, có sự chia sẻ và tiếp thu với những nhà khoa học khác. <p>Ngoài ra còn có một số phẩm chất thuộc về thái độ khác như tính kiên trì và kỷ luật, nghiêm túc trong công việc.</p> <p>2.5.Trình độ ngoại ngữ trước khi bảo vệ luận văn</p> <p>Học viên phải đạt trình độ ngoại ngữ thuộc một trong những trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành; ngôn ngữ sử dụng trong toàn thời gian đào tạo là Tiếng Anh. - Có bằng tốt nghiệp đại học Chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo Chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng; ngôn ngữ sử dụng trong toàn thời gian đào tạo là Tiếng Anh. - Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy, tại chức, chuyên tu ngành Tiếng Anh. - Có bằng tốt nghiệp Chương trình Cử nhân Quản trị Kinh doanh bằng tiếng Anh (E-BBA) của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.
--	--

		<p>- Có chứng chỉ Anh văn trình độ được quy định theo bảng dưới đây trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày nộp hồ sơ bảo vệ luận văn, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận bằng văn bản.</p> <table><tr><th>Cấp độ (CEFR)</th><th>IELTS</th><th>TOEFL</th><th>TOEIC</th><th>Cambridge Exam</th><th>BEC</th><th>BULATS</th><th>Khung Châu Âu</th></tr><tr><td>3/6 (Khung VN)</td><td>4.5</td><td>450 PBT 133 CBT 45 iBT</td><td>450</td><td>Preliminary PET</td><td>Business Preliminary</td><td>40</td><td>B1</td></tr></table> <p>Đạt yêu cầu về ngoại ngữ do Trường tổ chức đánh giá dựa trên khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (Khoản 3, Điều 22 của Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ, ban hành kèm theo Quyết định số 15/QĐ-ĐHKTQD ngày 15/01/2015 của Hiệu trưởng Trường ĐH Kinh tế Quốc dân).</p>	Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	Khung Châu Âu	3/6 (Khung VN)	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40	B1
Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	Khung Châu Âu											
3/6 (Khung VN)	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40	B1											
3	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>3.1. Các hoạt động hỗ trợ nghiên cứu khoa học đối với học viên</p> <p>- Giáo viên hướng dẫn rà soát và góp ý chi tiết về tên đề tài và đề cương luận văn cho học viên.</p> <p>- Bộ môn tổ chức buổi báo cáo kết quả nghiên cứu luận văn cho học viên trước khi bảo vệ chính thức.</p> <p>3.2. Các công cụ hỗ trợ học viên trong quá trình đào tạo</p> <p><i>3.2.1. Cơ sở dữ liệu các nhà khoa học tham gia đào tạo sau đại học</i></p> <p>Cơ sở dữ liệu các nhà khoa học tham gia đào tạo sau đại học tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân bao gồm các thông tin về hơn 1.000 nhà khoa học tham gia đào tạo sau đại học tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân: họ tên, thông tin liên lạc, các nghiên cứu đã công bố trong và ngoài nước. Đây là nguồn tư liệu tham khảo cho các thạc sĩ khi tìm người hướng dẫn luận văn thạc sĩ.</p> <p><i>3.2.2. Các cơ sở dữ liệu điện tử và Thư viện:</i> chung với Trường</p> <p>- Tọa đàm với các chuyên gia trong và ngoài nước.</p> <p>- Học tập thực tiễn nhằm tìm hiểu, giải quyết các vấn đề thực tế của các doanh nghiệp.</p> <p>- Được hỗ trợ các tài liệu học tập.</p> <p>- Sử dụng cơ sở dữ liệu các nhà khoa học và cơ sở dữ liệu điện tử chung của Nhà trường.</p> <p><i>3.2.3. Tài liệu tham khảo tại Phòng đọc của Viện QTKD</i></p> <p>- Sử dụng tài liệu tham khảo tại Phòng đọc của Viện QTKD</p>																
4	Chương trình đào tạo	Chương trình đào tạo thạc sĩ QTKD bằng tiếng Anh (E-MBA) được thí điểm thực hiện từ năm 2001 và đến năm 2012 chính thức được thực hiện.																

	tạo mà Nhà trường đang thực hiện	Chương trình đào tạo thạc sĩ Quản trị Kinh doanh bằng tiếng Anh (E-MBA) dành cho đối tượng là các nhà lãnh đạo/ quản lý chuyên nghiệp trong các tổ chức/ doanh nghiệp, những người có khả năng điều hành hoạt động của tổ chức/ doanh nghiệp đạt hiệu quả cao trong môi trường toàn cầu hóa.
5	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Thạc sĩ tốt nghiệp có đủ khả năng theo học các chương trình chuyên sâu về ngành đào tạo, theo đuổi các chương trình tiến sĩ trong và ngoài nước, tham gia các nhóm nghiên cứu mang tính lý luận và thực tiễn...
6	Vị trí làm việc sau khi tốt nghệp	Sau khi tốt nghiệp, người học có đủ năng lực làm việc, quản lý, điều hành ở vị trí cao trong các tập đoàn, doanh nghiệp, các tổ chức và các cơ quan nhà nước.

DANH MỤC 3 MÔN HỌC BSKT

- Các thí sinh tốt nghiệp đại học chính quy ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học KTQD được miễn học BSKT.
- Các thí sinh khác sẽ học 03 môn BSKT (Tổng quan về Quản trị Kinh doanh, tài chính doanh nghiệp, Lý thuyết hành vi khách hàng) bằng tiếng Việt sau khi trúng tuyển.

IV. CHƯƠNG TRÌNH CAO HỌC VIỆT NAM – HÀ LAN

TT	Nội dung	Hệ đào tạo Cao học Việt Nam – Hà Lan
1	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Thí sinh đăng ký dự tuyển cần thỏa mãn các điều kiện sau đây:</p> <p>1. Điều kiện về văn bằng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học các ngành Kinh tế, Quản trị kinh doanh hoặc Quản lý kinh tế được dự tuyển mà không phải học bổ sung kiến thức. - Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học chính quy, từ xa hoặc vừa học vừa làm các ngành ngoài quy định ở trên phải học bổ sung kiến thức ba (03) môn trước khi thi tuyển, gồm có: Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô, Kinh tế phát triển. <p>2. Điều kiện về thâm niên công tác</p> <p>Thí sinh được dự thi ngay sau khi được công nhận tốt nghiệp đại học.</p> <p>3. Điều kiện khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận (có chữ ký, đóng dấu). - Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của Thông báo tuyển sinh.
2	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>1. Mục tiêu đào tạo</p> <p>Chương trình Cao học Việt Nam – Hà Lan (gọi tắt là Chương trình MDE) cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho các lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế. Các học viên chương trình MDE sẽ được trang bị các kiến thức và kỹ năng phân tích kinh tế, tài chính, chính sách, tổ chức tài chính, các quỹ đầu tư, các thị trường tài chính, có kỹ năng phân tích kinh tế ứng dụng. Học viên được trang bị các kỹ năng độc lập nghiên cứu và tư duy lãnh đạo sáng tạo trong môi trường nền kinh tế và thế giới thay đổi năng động. Ngoài ra, Chương trình MDE cũng được thiết kế nhằm trang bị các kỹ năng nghiên cứu cần thiết cho các ứng viên tốt nghiệp có khả năng tiếp tục tham gia các chương trình đào tạo tiến sĩ kinh tế, chính sách công ở các chương trình liên kết trong nước hoặc các trường đại học ở nước ngoài.</p> <p>2. Mục tiêu về thái độ, tinh thần</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung thực: trung thực trong việc ghi nhận và kế thừa thành quả nghiên cứu của những người đi trước, không gian dối trên con đường mình tìm ra kết quả. - Vì cái mới: ham hiểu biết, có động cơ vươn lên để đóng góp cho quá trình học tập và tìm tòi, nghiên cứu cho thực hiện luận văn. - Khách quan: không chịu ảnh hưởng hay tác động từ các ý kiến chủ quan của cá nhân hay bên ngoài.

		<p>- Tinh thần hợp tác, kế thừa: mặc dù trong quá trình nghiên cứu, nhà khoa học thường có sự độc lập, nhưng công trình nghiên cứu của người đó nằm trong một tổng thể, có sự kế thừa, có sự chia sẻ và tiếp thu với những nhà khoa học khác.</p> <p>Ngoài ra còn có một số phẩm chất thuộc về thái độ khác như tính kiên trì và kỷ luật, nghiêm túc trong công việc.</p> <p>3. Trình độ ngoại ngữ:</p> <p>Chương trình được giảng dạy song ngữ (Tiếng Anh + Tiếng Việt) nhằm giúp tối đa cho hầu hết học viên chưa hiểu hết các từ và kiến thức chuyên môn sâu. Đây sẽ là môi trường rất tốt để người học trau dồi khả năng ngoại ngữ kết hợp với học kiến thức kinh tế ứng dụng chuyên sâu, kết hợp với các kỹ năng phân tích dữ liệu theo thông lệ quốc tế trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra. Do vậy, sau khi tốt nghiệp học viên sẽ có được trình độ tiếng Anh B2 tương đương theo khung Châu Âu.</p>
3	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Tọa đàm với các chuyên gia trong và ngoài nước. - Học tập thực tiễn nhằm tìm hiểu, giải quyết các vấn đề thực tế của các cơ quan và các địa phương. - Được cung cấp tài liệu học tập của hai phía Việt Nam và Hà Lan. - Sử dụng cơ sở dữ liệu các nhà khoa học và cơ sở dữ liệu điện tử chung của Nhà trường.
4	Chương trình đào tạo mà Nhà trường đang thực hiện	<p>Chương trình MDE dành cho tất cả các đối tượng là người Việt Nam hoặc người nước ngoài mà đáp ứng được các yêu cầu nêu trên. Chương trình MDE được thực hiện từ năm 1994 và thường xuyên được cập nhật, bổ sung với sự cộng tác, tư vấn của đội ngũ giáo sư, chuyên gia của Viện Khoa học Xã hội (ISS) của Đại học Eramus Rotterdam (Hà Lan) để phù hợp với nhu cầu thực tế của xã hội cũng như yêu cầu đào tạo chất lượng quốc tế.</p>
5	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Thạc sĩ tốt nghiệp có đủ khả năng theo học các chương trình chuyên sâu về ngành đào tạo, theo đuổi các chương trình tiến sĩ trong và ngoài nước, tham gia các nhóm nghiên cứu mang tính lý luận và thực tiễn... - Đặc biệt, học viên tốt nghiệp được ưu tiên khi học tiếp tại Viện Khoa học Xã hội (ISS) hoặc ĐH Erasmus Rotterdam ở Hà Lan
6	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<p>Người có bằng thạc sĩ MDE sau khi ra trường có đủ năng lực, tự tin và khả năng giải quyết một cách khoa học các vấn đề về phân tích kinh tế, tài chính, chính sách, tổ chức tài chính, các quỹ đầu tư, các thị trường tài chính, kỹ năng phân tích kinh tế ứng dụng, các kỹ năng độc lập nghiên cứu và tư duy lãnh đạo quản lý kinh tế ở các cơ sở nghiên cứu, doanh nghiệp, tổ chức và cơ quan Nhà nước.</p>

V. TIẾN SĨ

TT	Nội dung	Hệ đào tạo tiến sĩ
1	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>1. Có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc bằng thạc sĩ phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển trình độ tiến sĩ.</p> <p>2. Là tác giả của 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu, đăng trên tạp chí khoa học có trong danh mục được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm công trình, hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học cấp quốc gia, quốc tế có mã số ISBN, trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.</p> <p>3. Có đề cương nghiên cứu (khoảng 3.000 từ), gồm những nội dung chủ yếu sau đây: Tên đề tài hoặc hướng nghiên cứu của người dự tuyển; Họ và tên người hướng dẫn được đề xuất; Lý do lựa chọn tên đề tài/hướng nghiên cứu; Tổng quan công trình khoa học đã được công bố về đề tài hoặc hướng nghiên cứu được lựa chọn; Mục tiêu nghiên cứu và câu hỏi nghiên cứu; Phương pháp nghiên cứu dự kiến thực hiện; Dự kiến đóng góp của nghiên cứu; Giới thiệu tóm tắt về mục tiêu và đóng góp của bài báo đã công bố của người dự tuyển.</p> <p>4. Có thư giới thiệu của 01 nhà khoa học (có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu) đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển.</p> <p>5. Có văn bằng hoặc chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ, cụ thể như sau:</p> <p>a. Người dự tuyển là công dân Việt Nam, đăng ký theo chương trình đào tạo tiến sĩ thông thường phải có một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bằng tốt nghiệp đại học trở lên do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh; - Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ Anh do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp; - Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc chứng chỉ IELTS từ 5.0 trở lên, được cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; - Bằng tốt nghiệp đại học trở lên do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập không phải là tiếng Anh; hoặc bằng tốt nghiệp đại học do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp với chuyên ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải

	<p>là tiếng Anh; hoặc chứng chỉ tiếng nước ngoài khác ở trình độ tương đương trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển. Trong trường hợp này, người dự tuyển phải có thêm chứng chỉ trình độ tiếng Anh bậc 3/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.</p> <p>b. Người dự tuyển là công dân nước ngoài, đăng ký theo chương trình đào tạo tiến sĩ thông thường:</p> <p>* Nếu đăng ký học tập, nghiên cứu và viết luận án tiến sĩ bằng tiếng Việt thì phải có một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do một cơ sở đào tạo Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian tại Việt Nam; - Chứng chỉ trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài. <p>* Nếu đăng ký học tập, nghiên cứu và viết luận án tiến sĩ bằng tiếng Anh thì cần tuân theo quy định tại mục a như người dự tuyển là công dân Việt Nam.</p> <p>c. Người dự tuyển theo chương trình đào tạo tiến sĩ bằng tiếng Anh phải có một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh. - Bằng thạc sĩ ngành ngôn ngữ Anh của Trường Đại học Hà Nội hoặc một trường đại học ngoại ngữ trực thuộc đại học quốc gia hoặc đại học vùng. - Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 70 trở lên hoặc chứng chỉ IELTS từ 6.0 trở lên, được cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển. - Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc chứng chỉ IELTS từ 5.0 trở lên, được cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển. Trong trường hợp này, người dự tuyển cần bổ sung chứng chỉ TOEFL iBT từ 70 trở hoặc chứng chỉ IELTS từ 6.0 trở lên trong vòng 6 tháng sau khi được tuyển vào chương trình. <p>Lưu ý: Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT phải do IIG, IIE hoặc các trung tâm do ETS ủy quyền cấp; chứng chỉ IELTS phải là loại Academic Test do British Council hoặc IDP Australia hoặc University of Cambridge cấp.</p> <p>6. Được giới thiệu dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ bởi cơ quan quản lý nhân sự (đối với người đã có việc làm) hoặc cơ sở đào tạo (nơi sinh viên vừa tốt nghiệp); hoặc được xác nhận nhân thân bởi chính quyền địa phương nơi cư trú (đối với người làm nghề tự do). Riêng người dự tuyển là công dân nước ngoài</p>
--	--

		có thể được giới thiệu bởi cơ quan quản lý nhân sự, cơ sở đào tạo bậc đại học/thạc sĩ hoặc đại sứ quán.
2	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>1. Mục tiêu đào tạo: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân đào tạo trình độ tiến sĩ là nhằm đào tạo những nhà khoa học có trình độ cao về lý thuyết và ứng dụng, có năng lực nghiên cứu độc lập, sáng tạo, để phát triển tri thức và giải quyết những vấn đề mới, hướng dẫn nghiên cứu khoa học và thực hiện hoạt động chuyên môn trong khoa học kinh tế - xã hội.</p> <p>2. Kiến thức đạt được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức tiên tiến, chuyên sâu ở vị trí hàng đầu trong lĩnh vực kinh tế, kinh doanh và quản lý; - Kiến thức cốt lõi, nền tảng thuộc lĩnh vực của chuyên ngành đào tạo; - Kiến thức về tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ mới; - Kiến thức về quản trị tổ chức. <p>3. Kỹ năng đạt được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng làm chủ các lý thuyết khoa học, phương pháp, công cụ phục vụ nghiên cứu và phát triển; - Kỹ năng tổng hợp, làm giàu và bổ sung tri thức chuyên môn; - Kỹ năng suy luận, phân tích các vấn đề khoa học và đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo, độc đáo; - Kỹ năng quản lý, điều hành chuyên môn trong nghiên cứu và phát triển; - Tham gia thảo luận trong nước và quốc tế thuộc ngành hoặc lĩnh vực nghiên cứu và phổ biến các kết quả nghiên cứu. <p>4. Thái độ đạt được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sự chín chắn, tự tin, quyết tâm theo đuổi dự định nghiên cứu. - Trung thực trong việc ghi nhận và kế thừa thành quả nghiên cứu của những người đi trước, không gian dối trên con đường mình tìm ra kết quả. - Vì cái mới: ham hiểu biết, có động cơ vươn lên để đóng góp cho kho tàng tri thức nhân loại. Thái độ này lại đòi hỏi từ nhà khoa học một số phẩm chất cụ thể như: lòng say mê, tính nhẫn nại, chấp nhận thách thức, và ở một khía cạnh nào đó, chấp nhận hy sinh (ví dụ hy sinh những lợi ích hay những cơ hội trước mắt). - Khách quan: không chịu ảnh hưởng hay tác động từ các ý kiến chủ quan của cá nhân hay bên ngoài. <p>Ngoài ra còn có một số phẩm chất thuộc về thái độ khác như tính kiên trì và kỷ luật, nghiêm túc trong công việc.</p> <p>5. Trình độ ngoại ngữ trước khi bảo vệ luận án cấp cơ sở: Đối với các khóa tuyển sinh từ tháng 5/2017 trở về trước, NCS cần có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau đây:</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương cấp độ B2 hoặc bậc 4/6 trở lên theo Khung tham khảo Châu Âu chung về ngoại ngữ, do một trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trường đại học trong nước được đào tạo ngành ngoại ngữ trình độ đại học cấp (theo danh mục quy định), trong thời hạn 01 năm tính đến ngày trình hồ sơ bảo vệ luận án cấp cơ sở. - Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo ở nước ngoài. - Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ.
3	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>Nghiên cứu sinh tại trường được hỗ trợ quá trình học tập, nghiên cứu thông qua các hoạt động và công cụ như sau:</p> <p>1. Các hoạt động hỗ trợ nghiên cứu khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các buổi sinh hoạt khoa học định kỳ theo từng giai đoạn nghiên cứu, nhằm giúp NCS được góp ý về đề xuất nghiên cứu, báo cáo kết quả nghiên cứu sau 2 năm. Tại các buổi họp này, NCS nhận được tư vấn từ các nhà khoa học trong và ngoài trường trong lĩnh vực chuyên môn về đề tài nghiên cứu. - Các seminar chuyên đề nâng cao, nhằm tăng cường và nâng cao kỹ năng tra cứu, đọc và phê phán các bài báo khoa học, kỹ năng viết bài báo quốc tế, cập nhật và mở rộng kiến thức về các trường phái lý thuyết căn bản, kỹ năng phân tích và xử lý số liệu trong nghiên cứu định lượng. <p>2. Các công cụ hỗ trợ Nghiên cứu sinh trong quá trình đào tạo tiến sĩ</p> <p>2.1. Phần mềm quản lý đào tạo trực tuyến, gồm các tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc nhở Lộ trình đào tạo: giới thiệu từng nội dung NCS phải hoàn thành theo từng năm. - Danh mục thông báo: đưa các thông tin mới liên quan đến hệ đào tạo tiến sĩ tại Trường, những thông tin liên quan trực tiếp đến khóa đào tạo của NCS, những thông tin quan trọng mà NCS phải nắm trong toàn bộ quá trình đào tạo... - Quản lý hồ sơ cá nhân của NCS (gồm thông tin cá nhân của NCS, thông tin về khóa học, thông tin tuyển sinh. - Quản lý học tập: gồm lịch học, lịch thi và kết quả học tập của các học phần. - Quản lý quá trình nghiên cứu: gồm các thông tin và chức năng nhập dữ liệu liên quan đến đề tài, người hướng dẫn, lịch đăng ký đề tài, lịch báo cáo kết quả nghiên cứu, bảo vệ chuyên đề, phản biện độc lập và luận án tiến sĩ các cấp. - Giới thiệu danh sách tiến sĩ của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, lịch bảo vệ luận án các cấp tại Trường. - Quản lý các mẫu văn bản mà NCS cần sử dụng cho toàn bộ quá trình đào tạo tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. - Thông tin bài giảng, học phí, FAQs. - Quản lý hộp thư. <p>2.2. Cơ sở dữ liệu các nhà khoa học tham gia đào tạo tiến sĩ</p>

		<p>Cơ sở dữ liệu các nhà khoa học tham gia đào tạo sau đại học tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân bao gồm các thông tin về hơn 1.000 nhà khoa học tham gia đào tạo sau đại học tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân: họ tên, thông tin liên lạc, các nghiên cứu đã công bố trong và ngoài nước. Đây là nguồn tư liệu tham khảo cho các NCS khi tìm người hướng dẫn hoặc tư vấn khoa học trong quá trình nghiên cứu và thực hiện luận án tiến sĩ.</p> <p><i>2.3. Trang web Viện Đào tạo Sau đại học:</i></p> <p>Đăng toàn văn nội dung các luận án tiến sĩ của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân đã bảo vệ từ năm 2007 đến nay.</p> <p><i>2.4. Các cơ sở dữ liệu điện tử và Thư viện:</i> chung với Trường</p>
4	Chương trình đào tạo mà Nhà trường đang thực hiện	<p>Trường Đại học Kinh tế Quốc dân đang thực hiện hai chương trình đào tạo tiến sĩ</p> <p><i>1. Chương trình đào tạo Tiến sĩ hàn lâm bằng tiếng Việt:</i></p> <p>Xem thông tin chi tiết tại:</p> <p>http://sdh.neu.edu.vn/Travel/Hitek/data/fck/20181210/Chuong%20trinh%20dao%20tao%20tien%20si%20tieng%20Viet.pdf</p> <p><i>2. Chương trình đào tạo Tiến sĩ hàn lâm bằng tiếng Anh</i></p> <p>Xem thông tin chi tiết tại:</p> <p>http://sdh.neu.edu.vn/Education/GSNEU/data/upload/20170816/Phu%20luc.zip</p>
5	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<p>Tiến sĩ tốt nghiệp từ Trường ĐH Kinh tế Quốc dân có khả năng theo đuổi các chương trình sau tiến sĩ (post-doc) tại các trường đại học quốc tế, tham gia các công trình nghiên cứu khoa học các cấp, tham gia các nhóm nghiên cứu trong và ngoài nước để học hỏi, nâng cao trình độ.</p>
6	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	<p>Sau khi tốt nghiệp, người có bằng tiến sĩ có năng lực nghiên cứu và tổ chức nghiên cứu độc lập để làm việc tại các viện nghiên cứu; có khả năng tham gia hoạch định, đề xuất các chính sách, dự án ở tầm vĩ mô và vi mô tại các quan quản lý Nhà nước, các doanh nghiệp, tổ chức trong nước và quốc tế; có thể tham gia giảng dạy tại các trường đại học, viện và các đại học...</p>

Phụ lục 1

Danh sách các chuyên ngành tuyển sinh

1.1 Ngành Kinh tế chính trị gồm các chuyên ngành:

- Kinh tế chính trị

1.2 Ngành Kinh tế học gồm các chuyên ngành:

- Kinh tế học
- Toán Kinh tế - Tài chính
- Thống kê kinh tế
- Lịch sử kinh tế

1.3 Ngành Kinh tế phát triển gồm các chuyên ngành:

- Kinh tế phát triển
- Kế hoạch phát triển

1.4 Ngành Kinh tế đầu tư gồm chuyên ngành:

- Kinh tế đầu tư

1.5 Ngành Kinh tế quốc tế gồm chuyên ngành:

- Kinh tế quốc tế

1.6 Ngành Kinh tế nông nghiệp gồm chuyên ngành:

- Kinh tế nông nghiệp

1.7 Ngành Tài chính - Ngân hàng gồm chuyên ngành:

- Tài chính – Ngân hàng
- Kinh tế bảo hiểm

1.8 Ngành Kế toán gồm chuyên ngành:

- Kế toán, kiểm toán và phân tích

1.9 Ngành Quản trị kinh doanh gồm các chuyên ngành:

- Logistics
- Marketing
- Quản trị doanh nghiệp
- QTKD du lịch và khách sạn
- QTKD tổng hợp (Viện QTKD)
- QTKD tổng hợp (Khoa QTKD)
- QTKD quốc tế
- QTKD bất động sản
- QTKD nông nghiệp
- Quản trị chất lượng

1.10 Ngành Quản trị nhân lực gồm chuyên ngành:

- Kinh tế lao động
- Quản trị nhân lực

1.11 Ngành Kinh doanh thương mại gồm chuyên ngành:

- QTKD thương mại

1.12 Ngành Hệ thống thông tin quản lý gồm chuyên ngành:

- Hệ thống thông tin quản lý

1.13 Ngành Quản lý kinh tế gồm các chuyên ngành:

- Kinh tế và quản lý du lịch
- Kinh tế và quản lý địa chính
- Kinh tế và quản lý môi trường
- Kinh tế và quản lý thương mại
- Quản lý công
- Quản lý kinh tế và chính sách

1.14 Ngành Quản lý công nghiệp gồm chuyên ngành:

- Quản lý công nghiệp

1.15 Ngành Luật kinh tế gồm chuyên ngành:

- Luật Kinh tế

1.16 Ngành Quản lý đô thị

1.17 Ngành Kinh tế Tài nguyên

Phụ lục 2

Khái niệm ngành đúng, phù hợp, ngành gần và ngành khác

1. Ngành đúng, ngành phù hợp: thỏa mãn một trong hai trường hợp sau đây

- Tên chuyên ngành tốt nghiệp đại học trùng tên với chuyên ngành đăng ký dự thi thạc sĩ.
- HOẶC nội dung chương trình đào tạo đại học khác nhau dưới 10% so với chương trình đào tạo đại học chuyên ngành tương ứng của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

2. Ngành gần: thỏa mãn một trong 2 trường hợp sau đây

- Tên chuyên ngành tốt nghiệp đại học khác tên chuyên ngành dự thi thạc sĩ nhưng thuộc một trong các nhóm ngành Kinh tế học hoặc các nhóm ngành thuộc lĩnh vực Kinh doanh và Quản lý.
- HOẶC nội dung chương trình đào tạo đại học khác nhau từ 10% - 41% so với chương trình đào tạo đại học chuyên ngành tương ứng của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

3. Ngành khác: ngoài các ngành đúng, phù hợp và ngành gần ở trên và có thời lượng của chương trình đào tạo đại học khác nhau trên 41% so với chương trình đào tạo đại học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

Phụ lục 3: Danh mục các môn học Bổ sung kiến thức

› **Nhóm 9 môn** bao gồm 06 môn sau và 3 môn chuyên ngành

- + Kinh tế phát triển + Kinh tế vi mô + Thống kê kinh tế
- + Quản trị kinh doanh + Kinh tế Vĩ mô + Lý thuyết tài chính tiền tệ

› **Nhóm 7 môn** bao gồm 04 môn sau và 3 môn chuyên ngành:

- + Kinh tế phát triển + Kinh tế vi mô
- + Quản trị kinh doanh + Kinh tế Vĩ mô

› **Nhóm 5 môn** bao gồm 2 môn sau và 3 môn chuyên ngành:

- + Kinh tế phát triển² + Quản trị kinh doanh³

› **Nhóm 3 môn chuyên ngành:**

STT	Chuyên ngành	Môn 1	Môn 2	Môn 3
1	Điều khiển học kinh tế	Lý thuyết mô hình toán kinh tế	Kinh tế lượng	Thống kê toán
2	Kế hoạch phát triển	Kế hoạch hóa phát triển	Chương trình dự án phát triển KT-XH	Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội
3	Kế toán, kiểm toán và phân tích	Kế toán tài chính	Kế toán quản trị	Lý thuyết kiểm toán
4	Kinh tế bảo hiểm	Bảo hiểm thương mại	Bảo hiểm xã hội	QTKD Bảo hiểm
5	Kinh tế chính trị	Lịch sử các học thuyết kinh tế	KTCT Mác Lênin - Tư bản chủ nghĩa	Những VĐKTCT trong TKQĐ lên CNXH ở VN
6	Kinh tế đầu tư	Kinh tế đầu tư	Lập dự án đầu tư	Quản lý dự án đầu tư
7	Kinh tế quốc tế	Nền kinh tế thế giới và các QHKTQT	Chính sách kinh tế đối ngoại	Đàm phán ký kết hợp đồng KT&KDQT
8	Kinh tế và quản lý du lịch	Kinh tế du lịch và khách sạn	Quản trị kinh doanh lữ hành	Quản trị kinh doanh Khách sạn
9	Kinh tế học	Phân tích kinh tế vi mô	Phân tích kinh tế vĩ mô	Phân tích chính sách
10	Kinh tế lao động	Kinh tế nguồn nhân lực	Quản lý nguồn nhân lực công	Phân tích lao động xã hội
11	Kinh tế nông nghiệp	Kinh tế nông nghiệp	Phân tích CS nông nghiệp nông thôn	Quản trị kinh doanh nông nghiệp
12	Kinh tế phát triển	Kinh tế phát triển	Dự báo phát triển kinh tế - xã hội	Kinh tế công cộng

² Thí sinh đăng ký học BSKT vào các chuyên ngành mà có môn chuyên môn trùng với môn cơ sở đã được đánh dấu (*) thì môn cơ sở này sẽ thay bằng môn Kinh tế vi mô hoặc Kinh tế vĩ mô. Thí sinh được quyền lựa chọn 1 trong 2 môn đó.

STT	Chuyên ngành	Môn 1	Môn 2	Môn 3
13	Tài chính ngân hàng	Tài chính công	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	Tài chính doanh nghiệp
14	Kinh tế và quản lý địa chính	Kinh tế đất và bất động sản	QLNN về đất đai và bất động sản	Định giá đất và bất động sản
15	Kinh tế và quản lý môi trường	Kinh tế môi trường	Quản lý môi trường	Kinh tế và kế hoạch hoá vùng
16	Kinh tế và quản lý thương mại	Kinh tế và quản lý thương mại	Thương mại quốc tế	Quản trị doanh nghiệp thương mại
17	Lịch sử kinh tế	Phương pháp luận NCLSKT	Kinh tế thế giới	Kinh tế Việt Nam
18	Luật kinh tế	Luật thương mại	Luật thương mại quốc tế	Giải quyết tranh chấp kinh doanh
19	Logistics	Logistics	Quản trị giao nhận kho vận	Quản trị dịch vụ
20	Marketing	Quản trị marketing	Nghiên cứu marketing	Truyền thông marketing
21	QTKD Bất động sản	Kinh doanh bất động sản	Thị trường bất động sản	Định giá bất động sản
22	QTKD Du lịch và khách sạn	Kinh tế du lịch	Quản trị kinh doanh lữ hành	Quản trị kinh doanh khách sạn
23	QTKD Nông nghiệp	QTKD nông nghiệp	Marketing nông nghiệp	Phân tích chính sách nông nghiệp nông thôn
24	QTKD Quốc tế	Quản trị doanh nghiệp có vốn FDI	Nghiệp vụ ngoại thương: Lý thuyết và thực hành	Kinh doanh quốc tế
25	QTKD Thương mại	Kinh tế thương mại	Quản trị doanh nghiệp thương mại	Thanh toán thương mại quốc tế
26	QTKD Tổng hợp (Khoa QTKD)	Quản trị kinh doanh	Quản trị tác nghiệp	Chiến lược kinh doanh trong nền kinh tế toàn cầu
27	QTKD Tổng hợp (Viện QTKD)	Lý thuyết Quản trị kinh doanh	Tài chính doanh nghiệp	Quản trị CNTT doanh nghiệp
28	Quản lý công	QL tổ chức công và phi lợi nhuận	Vai trò của Chính phủ trong nền KTTT	Phân tích chính sách công
29	Quản lý công nghiệp	Kinh tế và quản lý công nghiệp	Quản trị doanh nghiệp	Quản trị công ty
30	Quản lý kinh tế và chính sách	Khoa học quản lý	Quản lý nhà nước về kinh tế	Chính sách kinh tế
31	Hệ thống thông tin quản lý	Công nghệ phần mềm	Cơ sở dữ liệu	Hệ thống thông tin quản lý
32	Quản trị chất lượng	Quản trị chất lượng	Quản trị năng suất	Quản trị kinh doanh
33	Quản trị Doanh nghiệp	Quản trị doanh nghiệp	Quản trị chiến lược	Quản trị tác nghiệp
34	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	Tổ chức và định mức lao động	Hành vi tổ chức
35	Thống kê kinh tế	Lý thuyết thống kê	Thống kê kinh tế	Điều tra xã hội học
36	Kinh tế tài nguyên	Kinh tế tài nguyên	Quản lý tài nguyên	Thị trường tài nguyên và sản phẩm tài nguyên
37	Quản lý đô thị	Kinh tế đô thị	Quản lý đô thị	Quy hoạch vùng và đô thị

